

Bản án số: 186/2018/HS-ST
Ngày: 29-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LANG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đức Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tuấn Sỹ

Ông Đỗ Anh Đại

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 190/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Hằng H, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1990 tại Lạng Sơn;

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 08/5 đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn B và bà Phạm Thị H; chồng: Chu Văn Q; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 28/10/2016, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đang được tạm hoãn chấp hành án); tiền sự: Không; danh chỉ bản số 365 do Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 27/7/2018. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2018 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Chu Thị Q; sinh năm 1978; nơi đăng ký thường: Số 08/5 đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lương Phương N, sinh ngày 10/3/1989; trú tại: Số 33, tổ 2 khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Anh Hoàng Trung T, sinh năm 1989; địa chỉ: 41/1 đường L, khối 7, phường V, thành phố L, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Chu Văn G, sinh năm 1954; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 13/7/2018, bà Chu Thị Q đến nhà Hoàng Thị Hằng H (là em dâu) chơi và ngủ tại đó và làm rơi chìa khóa xe mô tô tại nhà của Hoàng Thị Hằng H. Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2018 Hoàng Thị Hằng H đi bộ sang nhà ông Chu Văn Giang, quan sát không thấy có ai ở nhà nhìn thấy chiếc xe mô tô của chị Chu Thị Q biển kiểm soát 12D1-170.xx đang dựng ở trong sân nhà ông Chu Văn G nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Hoàng Thị Hằng H đón xe taxi đi đến nhà anh Lương Phương N tại số 33, tổ 2 khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhờ Lương Phương N đem xe máy đi cầm cố và được Lương Phương N đồng ý. Sau đó Hoàng Thị Hằng H về nhà lấy chìa khóa xe mô tô của chị Chu Thị Q đã làm rơi hôm trước đi sang nhà ông Chu Văn G mở khóa điện rồi điều khiển xe mô tô đến nhà và giao cho Lương Phương N để nhờ mang đi cầm cố. Lương Phương N điều khiển xe mô tô đến thẳng hiệu cầm đồ "H" cầm cố với Hoàng Trung T được 2.700.000 đồng, mang về đưa cho Hoàng Thị Hằng H đem chi tiêu cá nhân hết.

Tại Biên bản định giá trong tố tụng hình sự số 115/BB-ĐG ngày 20/7/2018, Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 12D1-170.xx của chị Chu Thị Q bị chiếm đoạt trị giá 13.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 187/KSĐT ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Thị Hằng H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị Hằng H khai nhận: Do bị mắc nghiện ma túy và ham chơi điện tử lại không có tiền để chi tiêu cá nhân. Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2018, bị cáo đi bộ sang nhà ông Chu Văn G là chú ruột bên chồng của bị cáo chơi với chị H (con của ông G). Tuy nhiên, sau khi quan sát thấy nhà ông Chu Văn G không có ai ở nhà, bị cáo nhìn thấy chiếc xe máy của chị Chu Thị Q đang dựng nằm ngang, ở sát tường phía bên phải từ cổng vào đầu xe hướng vào trong góc sân bên phải. Bị cáo liền nảy ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô để cầm cố lấy tiền. Bị cáo đi về nhà lấy chìa khóa xe máy mà tối hôm trước chị Chu Thị Q ngủ tại nhà bị cáo đánh rơi, sau đó gọi xe taxi đi lên quán bán cá trên đường M gặp anh Lương Phương N tại số 33, tổ 2 khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhờ Lương Phương N đem xe máy đi cầm cố và được Lương Phương N đồng ý. Sau đó bị cáo đi xe taxi về nhà ông Chu Văn G và điều khiển chiếc xe mô tô của chị Chu Thị Q đi đến quán bán cá giao cho anh Lương Phương N nhờ đem đi cầm cố tại cửa hàng cầm đồ được 2.700.000 đồng, bị cáo đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu hết số tiền trên.

Bị hại Chu Thị Q khai: Khoảng 22 giờ ngày 13/7/2018 chị đi từ nhà lên nhà bố mẹ chơi sau đó ngủ cùng phòng với Hoàng Thị Hằng H đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/7/2018, do phải về B làm việc nên chị đưa chiếc xe mô tô HondaWave biển kiểm soát 12D1- 170.xx màu trắng sang nhà ông Chu Văn G để gửi và đưa chìa khóa xe cho ông Chu Văn G cất giữ. Đến 09 giờ ngày 15/7/2018 chị từ B quay lại nhà ông Chu Văn G để lấy xe thì không thấy đâu nữa, chị hỏi ông Chu Văn G thì được biết đã không nhìn thấy chiếc xe mô tô từ chiều hôm trước. Tại phiên tòa hôm nay, chị cho rằng tài sản bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị, mặt khác bị cáo là người thân trong gia đình. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lương Phương N và Hoàng Trung T vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của các anh có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2018 anh đang ở nhà thì Hoàng Thị Hằng H đi xe taxi đến gặp và nhờ anh đem chiếc xe mô tô của Hoàng Thị Hằng H cầm cố lấy tiền. Anh hỏi nguồn gốc chiếc xe thì Hoàng Thị Hằng H cho biết là xe mô tô của Hoàng Thị Hằng H thì anh đồng ý. Hoàng Thị Hằng H đi xe ô tô về nhà khoảng 05 phút sau thì anh thấy Hoàng Thị Hằng H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave màu trắng biển kiểm soát 12D1-170.xx đến giao cho anh, sau đó anh Lương Phương N đi thẳng đến quán cầm đồ "H" tại tổ 1, khối 8, P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn của anh Hoàng Trung T để cầm cố lấy 2.700.000 đồng, anh Lương Phương N đã giao cho Hoàng Thị Hằng H toàn bộ số tiền trên. Đối với số tiền 2.700.000 đồng, anh Hoàng Trung T không yêu cầu anh Lương Phương N phải có nghĩa vụ hoàn trả.

Người làm chứng: Ông Chu Văn G khai nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/7/2018, khi đang ở nhà thì chị Chu Thị Q là cháu ruột đem chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-170.xx sang nhà ông để gửi và đã khóa cở, sau đó chị Chu Thị Q gửi luôn chìa khóa xe ở nhà ông. Đến khoảng 09 giờ ngày 15/7/2018 chị Chu Thị Q đến lấy xe, thì ông mới biết chiếc xe chị Chu Thị Q để tại nhà ông đã bị kẻ gian lấy mất từ chiều ngày 14/7/2018.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Hằng H phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Thị Hằng H từ 09 tháng đến 12 tháng tù; tổng hợp với 08 (tám) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 28/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2018. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Trả lại tài sản cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 đã qua sử dụng và bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì. Lời sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Hằng H lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu và người chiếm hữu trong việc quản lý tài sản khi vắng nhà, không có người trông coi để chiếm đoạt. Theo kết quả định giá của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, tài sản là chiếc xe máy trị giá 13.600.000 đồng đã đủ căn cứ khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Thị Hằng H về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 phổ thông nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện và không chịu lao động lại sớm mắc vào tệ nạn ma túy, bị cáo có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 28/10/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy đến nay đang được tạm hoãn chấp hành án. Vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân bị cáo, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, để bị cáo cải tạo và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn

đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương. Do bị cáo đang được hoãn chấp hành hình phạt 08 (tám) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 28/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, nay lại phạm tội do cố ý. Vì vậy buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lương Phương N và Hoàng Trung T là người giúp bị cáo đặt và nhận cầm cố chiếc xe máy của bị cáo lấy 2.700.000 đồng. Tại phiên tòa anh Lương Phương N và Hoàng Trung T vắng mặt, tuy nhiên trong biên bản lời khai thể hiện các anh không biết chiếc xe do bị cáo Hoàng Thị Hằng H nhờ đem cầm cố là do phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không khởi tố với vai trò đồng phạm là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Chu Thị Q cho rằng sau khi sự việc xảy ra, chị đã làm đơn trình báo đến Công an phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy, giấy tờ xe đầy đủ cho chị Chu Thị Q theo biên bản trả lại tài sản ngày 07/9/2018 và chị cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 2.700.000 đồng, anh Hoàng Trung T không yêu cầu anh Lương Phương N phải có nghĩa vụ hoàn trả. Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Hằng H phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Hằng H 01 (một) năm tù, tổng hợp với 08 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2016/HSST ngày 28/10/2016 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/7/2018).

2. Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Hoàng Thị Hằng H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 đã qua sử dụng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn*).

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Thị Hằng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có
QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đức Hải